

Bản án số: 282/2026/HS-PT
Ngày 05 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huân.
2. Ông Phạm Viết Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Minh Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/HSPT ngày 11 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Yang K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 208/2025/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Yang Keunyeong, sinh năm 1987 tại Hàn Quốc; số hộ chiếu: M516G9961, cấp ngày 15/03/2023, nơi cấp: Hàn Quốc; nơi đăng ký thường trú: Đại hàn D; nơi cư trú: S1.A1 14.04 Chung cư S, Số B P, Phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Giáo viên thể chất; quốc tịch: Hàn Quốc; con ông Yang Ik S và bà Kim Hyang J; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2024, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Kim L, Luật sư của Công ty L2 và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh G, có mặt.

- Người phiên dịch: bà Trần Thị O, Phiên dịch viên của Công ty D1, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 30/9/2024, Tổ công tác Công an Q tiến hành kiểm tra hành chính Căn hộ B8.07 chung cư ZENITY, địa chỉ số F đường V, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phường C, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại thời điểm kiểm tra, trong căn hộ có Lee H (sinh năm: 1987, Quốc tịch: Hàn Quốc), Lee H1 (sinh năm: 1989, Quốc tịch: Hàn Quốc), K3 (sinh năm: 1989, Quốc tịch: Hàn Quốc) và Nguyễn Thị Kiều L1.

Qua kiểm tra tại ngăn thứ hai trong tủ quần áo bên cạnh giường trong phòng ngủ của Kong H, thu giữ 5,0961 gam Ketamine và 5,5112 gam MDMA nên Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa tất cả về trụ sở Công an phường C, Quận A để làm việc. Lee Hyojin, Lee H1, Kong H, Nguyễn Thị Kiều L1 khai nhận, thông qua ứng dụng A (ứng dụng về cho thuê phòng, căn hộ trên mạng Internet), Lee H đã thuê Căn hộ B8.07 chung cư ZENITY, địa chỉ số F đường V, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) để lưu trú và đi du lịch cùng với Nguyễn Thị Kiều L1 (bạn gái của Lee H), Lee H1 (em trai của Lee H), Kong Hyung I (bạn của em trai Lee H) và Moon J1 (bạn của em trai Lee H), thuê phòng từ ngày 23/9/2024 đến ngày 05/10/2024.

Ngày 25/9/2024, Lee H liên lạc với bạn là Yang K (Quốc tịch: Hàn Quốc) đến chơi và ở chung. Căn hộ có 03 phòng ngủ: Lee H và L1 ở phòng thứ nhất; Kong H và Moon J1 ở phòng thứ hai (phòng phát hiện ma túy); Yang K ở phòng thứ ba; Lee Hyojung ngủ trên ghế sofa ngoài phòng khách. Khoảng 22 giờ ngày 29/9/2024, Yang K rời khỏi căn hộ để đi dọn nhà giúp bạn, Moon J1 đi cùng để biết thêm về Việt Nam. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 30/9/2024, Công an vào kiểm tra Căn hộ phát hiện thu giữ ma túy như trên. Lee Hyojin, Lee H1, Kong H, Nguyễn Thị Kiều L1 đều khai không biết về nguồn gốc cũng như không liên quan đến số ma túy trên.

Tiếp tục truy xét mở rộng điều tra vụ án, đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/10/2024, Tổ công tác Công an Q phát hiện Yang Keunyeong tại G - B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) nên mời về Công an phường C, Quận A để làm rõ nguồn gốc số ma túy thu giữ tại căn hộ B chung cư ZENITY.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Yang K khai: Yang Keunyeong đã 23 lần nhập cảnh vào Việt Nam, lần sau cùng là vào ngày 15/9/2024 qua cửa khẩu Sân bay quốc tế T, theo diện miễn thị thực, mục đích du lịch. Trong khoảng tháng 06/2024, khi đi du lịch tại Việt Nam, Yang K tình cờ gặp một người đàn ông Hàn Quốc tên Kyun Oh H2 (không rõ lai lịch) và kết bạn với nhau qua ứng dụng mạng xã hội Telegram để liên lạc.

Khoảng 17 giờ ngày 29/9/2024, Kyun Oh H2 hẹn gặp giao lưu với Yang K tại Chung cư S, số B đường P, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Trước khi đi về, tại trước chung cư S, K4 đưa cho Y Keunyeong 01 gói nylon đựng ma túy vì biết bị cáo Yang K có sử dụng ma túy. Khi nhận gói ma túy, Yang K thấy 03 gói chứa ma túy dạng tinh thể và 01 gói chứa nhiều viên nén nhưng không rõ khối lượng bao nhiêu, rồi bỏ vào túi

quần đi về căn hộ B8.07 chung cư ZENITY. Đến 20 giờ cùng ngày, Yang K cất giấu 03 gói ma túy vào ngăn tủ trong phòng của K1 Hyung Il và Moon J1 để khi nào cần thì sẽ lấy sử dụng. Đối với Kong H, Moon J1 và những người khác ở trong căn hộ đều không biết Yang K đem ma túy từ bên ngoài về cất giấu trong căn hộ cũng như không biết việc Yang K có sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số 11532/KL-KTHS ngày 08/10/2024 Phòng K5 Công an Thành phố H, kết luận:

- 03 (ba) gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,0961 gam Ketamine.

- 01 (một) gói nylon chứa: 10 viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 4,6041 gam MDMA và 02 (hai) viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 0,9071 gam MDMA.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 Galaxy S23 số IMEI: 358730860382563; 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 Galaxy Z Flip 4 số IMEI 1: 353185441647361/01, số IMEI 2: 358325551647364/01;

- 01 (một) gói niêm phong chứa ma túy số 3580/2024, là mẫu vật còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình H3 (PC09) và Cán bộ điều tra Lê Anh K2.

(Tất cả các vật chứng trên đã được liệt kê tại Phiếu Nhập kho vật chứng số 173/PNK/2025 ngày 03/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H).

Tại bản Cáo trạng số 664/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 27/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Yang Keunyeong về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 208/2025/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 37 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Yang Keunyeong 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 10 năm 2024.

Trục xuất Yang K ra khỏi lãnh thổ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 16/12/2025 bị cáo Yang K kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo thừa nhận nội dung bản án sơ thẩm là đúng với hành vi phạm tội của họ và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Yang K là đúng người, đúng tội, không oan sai. Do đó, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hậu quả của hành vi phạm tội thì mức án của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: ngoài tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo là điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thì đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra chỉ ra người đưa ma túy quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhiều giấy khen của chính phủ Hàn Quốc; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; gia đình neo đơn cha mẹ già, ông bà lớn tuổi; là người nước ngoài nên có khó khăn trong quá trình chấp hành hình phạt tù. Từ đó, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt liền kề để bị cáo được sớm về đoàn tụ với gia đình.

- Bị cáo đồng ý với luận cứ của luật sư bào chữa, không bổ sung.

- Kiểm sát viên đối đáp: đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ, do đó, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là không có cơ sở. Về việc bị cáo có giấy khen thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm. Do đó, Kiểm sát viên bảo lưu quan điểm giải quyết vụ án.

- Bị cáo nói lời sau cùng đã nhận thức được hành vi sai trái vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 30/9/2024, Tổ công tác Công an Q tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ B8.07 chung cư ZENITY, địa chỉ số F đường V, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phường C, Thành phố Hồ Chí Minh). Thì phát hiện tại ngăn thứ hai trong tủ quần áo bên cạnh giường trong phòng ngủ của K3 số ma túy qua giám định có khối lượng là 5,0961 gam, loại Ketamine và 5,5112 gam, loại MDMA. Qua điều tra xác định số ma túy bị thu giữ có nguồn gốc của Kyun Oh H2 (không rõ lai lịch) kết bạn với với bị cáo Yang K qua ứng dụng mạng xã hội Telegram. Vào ngày 29/9/2024 tại chung cư S, số B đường P, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) Kyun O đã giao ma túy cho bị cáo. Sau khi nhận ma túy bị cáo đã cất giữ và bị thu giữ như đã nêu trên.

Đối với Lee H, Lee H1, Kong H, Nguyễn Thị Kiều L1 là những người cùng thuê ở căn hộ nêu trên cùng với Yang K đều khai không biết về nguồn gốc cũng như không liên quan đến số ma túy bị thu giữ nên không có cơ sở xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với Kyun Oh H2 (không rõ lai lịch) là người đưa ma túy cho bị cáo Yang K chưa rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục truy xét, khi nào bắt được xử lý sau.

Như vậy, hành vi khách quan của bị cáo Yang K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (viết tắt là Bộ luật Hình sự), với tình tiết định khung hình phạt điểm n là có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m của khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Với hành vi khách quan nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm:

Tuyên xử bị cáo Yang K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm) là đúng người, đúng tội, không có oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Yang K 07 (bảy) năm tù là trong khung hình phạt.

Ngoài ra, còn trục xuất Yang K ra khỏi lãnh thổ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hậu quả của hành vi phạm tội thì mức án của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo là tương xứng.

[3] Với lập luận tại đoạn [1] và [2] là căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận hay không chấp nhận quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát, yêu cầu kháng cáo của bị cáo và luận cứ bào chữa của luật sư.

Và giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Xét về án phí đối với bị cáo: phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 37 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Yang K và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Yang K 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2024.

Trục xuất Yang K ra khỏi lãnh thổ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TAND Tối cao;(1) **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND Tp . HCM;(3)

- VKSND Khu vực 1; (1)

- THA-DS Khu vực 1; (1)

- TAND Khu vực 1; (2)

- Công an Tp . HCM; (1)

- Phòng PV 06 - CA Tp. HCM;(1)

- Trại giam;(1) **Bùi Đức Nam**

- Bị cáo;(1)

- Sở Tư pháp; (1)

- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)

- Lưu, hình sự, hồ sơ; (18) (4)